*Mẫu số 70-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP*

*ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**........(1)  Số:...../...../QĐ-PT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  ......*, ngày*...... *tháng* ...... *năm…*... |

**QUYẾT ĐỊNH**

**ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**................(2)

**Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông (Bà)

Các Thẩm phán: Ông (Bà

Ông (Bà)

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số:…/…/…-ST, ngày..... tháng…. năm…...... của Tòa án....…. bị kháng cáo, kháng nghị như sau:

a. Ngày…. tháng….. năm........., (3)

b. Ngày…. tháng….. năm.........,

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa phúc thẩm,(4)

Căn cứ vào các điều 289 và 295 của Bộ luật tố tụng dân sự,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số:…/…/TLPT-… ngày… tháng… năm….(5) về việc (6)........................................................... giữa:

Nguyên đơn:

Địa chỉ:

Bị đơn:

Địa chỉ:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có):

Địa chỉ:

**2.** Bản án dân sự sơ thẩm số: …../…../…- ST ngày …. tháng …. năm…. của Tòa án nhân dân ………………..................................có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này(7).

**3.**(8)

**4.** Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ghi theo quy định tại Điều 189 và Điều 315 của Bộ luật tố tụng dân sự;  - Lưu hồ sơ vụ án. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Hướng dẫn sử dụng mẫu số 70-DS:***

(1) và (2) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm. Nếu là Toà án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân cấp cao ở đâu (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

(3) Ghi ngày, tháng, năm kháng cáo, tư cách đương sự trong tố tụng và họ tên người kháng cáo, nếu đương sự kháng cáo là cá nhân; nếu đương sự kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó; nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền, thì ghi họ tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại diện theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày…. tháng…..năm…. nào (ví dụ: Ông Nguyễn Văn A là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là Công ty TNHH B, theo giấy uỷ quyền số 01/2017/UQ ngày 10 tháng 3 năm 2017); nội dung kháng cáo. Nếu Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi số, ngày, tháng, năm kháng nghị, tên Viện kiểm sát kháng nghị và nội dung kháng nghị. Nếu có cả kháng cáo, cả kháng nghị, thì ghi cả hai.

(4) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ xét xử phúc thẩm thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: Tại phiên toà phúc thẩm, Viện kiểm sát kháng nghị và những người kháng cáo đã rút toàn bộ kháng nghị, kháng cáo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(5) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(6) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(7) Khi thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì mới ghi mục 2 này.

(8) Quyết định xử lý tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.